| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LẤP VÒ**<br>**TỈNH ĐỒNG THÁP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 24 /2019/QĐST-HNGĐ | *Lấp Vò, ngày 12 tháng 02 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 437/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Bé N, sinh năm 1991; địa chỉ: Số 53/A, ấp BHB, xã BTT, huyện L V, tỉnh Đ T.

Bị đơn: Anh Hồ Văn H, sinh năm 1991; địa chỉ: Số 472, ấp BT, xã B TT, huyện LV, tỉnh ĐT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2019.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Bé N với anh Hồ Văn H.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị Bé N và anh Hồ Văn H thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Giao con chung tên Hồ Trần Minh T, sinh ngày 03/8/2017 (Hiện con đang sống với chị N) cho chị N nuôi dưỡng, chị N không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Anh Hồ Văn H được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Chị Trần Thị Bé N cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Hồ Văn H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Bé N tự nguyện nộp đủ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; Được khấu trừ tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị N đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0007176 ngày 27/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò. Chị N được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lấp Vò;
- CCTHADS huyện Lấp Vò;
- UBND xã Bình Thạnh Trung (biết);
- Giấy chứng nhận kết hôn số 12 ngày 06/02/2017;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Kiều Tiên**